

UBND THỊ XÃ BUÔN HỒ
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TP
Về việc trả lời và hướng dẫn
Bạn đọc thủ tục đăng ký kết hôn
có yếu tố nước ngoài

Buôn Hồ, ngày 17 tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Văn phòng HĐND-UBND thị xã;
- Bạn đọc Nguyễn Hương, địa chỉ: 114 Trần Hưng Đạo,
phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ.

Ngày 15/4/2024, Phòng Tư pháp thị xã Buôn Hồ nhận được Công văn số 18/CV-VP của Văn phòng HĐND-UBND thị xã, về việc chuyển nội dung câu hỏi của bạn đọc trên Trang thông tin điện tử thị xã ngày 14/4/2024, với nội dung:

(Hiện tại tôi muốn đăng ký kết hôn với người Hàn Quốc. Nhờ anh/chị cho biết tôi cần chuẩn bị những loại giấy tờ gì? Trình tự thủ tục như thế nào? Có cần phải có ba mẹ ruột của cô dâu đi cùng để xác nhận đồng ý cho kết hôn không?).

Qua nội dung câu hỏi của bạn đọc được đăng tải trên Trang thông tin điện tử thị xã Buôn Hồ, với chức năng, nhiệm vụ là cơ quan tham mưu UBND thị xã về trình tự, thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Phòng Tư pháp thị xã Buôn Hồ hướng dẫn về trình tự, thủ tục như sau:

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật Hộ tịch năm 2014;
- Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP;
- Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành về việc công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành về việc công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC) sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Căn cứ các văn bản quy định về thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trong đó có thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài.

2. Về trình tự, thủ tục thực hiện

- Nếu công dân lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tiếp, người có yêu cầu đăng ký kết hôn nộp hồ sơ đăng ký kết hôn tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện có thẩm quyền; nộp lệ phí nếu thuộc trường hợp phải nộp lệ phí đăng ký kết hôn. (*Bạn có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả Kết quả thị xã Buôn Hồ, địa chỉ: 105 Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ*).

- Nếu lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tuyến, người có yêu cầu đăng ký kết hôn truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh (Đăng nhập link. <https://dichvucong.daklak.gov.vn>), đăng ký tài khoản (nếu chưa có tài khoản), xác thực người dùng theo hướng dẫn, đăng nhập vào hệ thống, xác định đúng Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền.

- Người có yêu cầu đăng ký kết hôn trực tuyến cung cấp thông tin theo biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký kết hôn (cung cấp trên Cổng dịch vụ công), đính kèm bản chụp hoặc bản sao điện tử các giấy tờ, tài liệu theo quy định; nộp phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán trực tuyến hoặc bằng cách thức khác theo quy định pháp luật, hoàn tất việc nộp hồ sơ.

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ, có Phiếu hẹn, trả kết quả cho người có yêu cầu (nếu người có yêu cầu lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tiếp) hoặc gửi ngay Phiếu hẹn, trả kết quả qua thư điện tử hoặc gửi tin nhắn hẹn trả kết quả qua điện thoại di động cho người có yêu cầu (nếu người có yêu cầu lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tuyến), chuyển hồ sơ để công chức làm công tác hộ tịch xử lý.

3. Về thành phần hồ sơ

- Bản chính Giấy xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài xác nhận các bên kết hôn không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Bản chính Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó là công dân cấp còn giá trị sử dụng, xác nhận hiện tại người đó không có vợ hoặc không có chồng; trường hợp nước ngoài không cấp xác nhận tình trạng hôn nhân thì thay bằng giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài xác nhận người đó có đủ điều kiện kết hôn theo pháp luật nước đó.

- Giá trị sử dụng của giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài được xác định theo thời hạn ghi trên giấy tờ đó. Trường hợp giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân không ghi thời hạn sử dụng thì giấy tờ này và giấy xác nhận của tổ chức y tế có giá trị trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày cấp.

- Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu.

- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của công dân Việt Nam cư trú trong nước.

Ngoài giấy tờ nêu trên, tùy từng trường hợp, bên nam, bên nữ phải nộp giấy tờ tương ứng sau đây:

- Công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài phải nộp bản sao trích lục hộ tịch về việc đã ghi vào sổ việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn trái pháp luật (Trích lục ghi chú ly hôn).

- Công dân Việt Nam là công chức, viên chức hoặc đang phục vụ trong lực lượng vũ trang phải nộp văn bản của cơ quan, đơn vị quản lý xác nhận việc kết hôn với người nước ngoài không trái với quy định của ngành đó.

- Trường hợp người yêu cầu đăng ký kết hôn đang công tác, học tập, lao động có thời hạn ở nước ngoài thì phải nộp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài cấp.

4. Về giấy tờ cần phải xuất trình khi nộp hồ sơ

- Giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của công dân Việt Nam. Trường hợp các thông tin cá nhân trong các giấy tờ này đã có trong CSDLQGVDC, CSDLHTĐT, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

- Người nước ngoài xuất trình bản chính hộ chiếu để chứng minh về nhân thân; trường hợp người nước ngoài không có hộ chiếu để xuất trình thì có thể xuất trình giấy tờ đi lại quốc tế hoặc thẻ cư trú.

- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký kết hôn. Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã có trong CSDLQGVDC, được điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

Lưu ý: Giấy tờ bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.

5. Về nội dung có cần cha mẹ đẻ của cô dâu đi cùng để xác nhận đồng ý kết hôn không?

Theo điểm b, khoản 1, Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định về điều kiện kết hôn (việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định); Vì vậy việc có cần cha mẹ đẻ của cô dâu đi cùng để xác nhận đồng ý kết hôn là không yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra để thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn với người nước ngoài đối với từng trường hợp cụ thể về tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật. Bạn đọc có thể vui lòng đến trực tiếp tại Phòng Tư pháp thị xã Buôn Hồ, địa chỉ 02 Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ

hoặc liên hệ trực tiếp đến công chức Phòng Tư pháp thị xã Buôn Hồ Bà Nguyễn Thị Mộng Thùy – SĐT: 02623.872792 để được hướng dẫn tận tình theo quy định.

Phòng Tư pháp thị xã Buôn Hồ có văn bản gửi đến Văn phòng HĐND-UBND được biết để đăng tải đồng thời trả lời, hướng dẫn bạn đọc trên Trang thông tin điện tử thị xã Buôn Hồ để biết thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Biên tập Trang TTĐT thị xã (VP HĐND-UBND thị xã);
- Lưu VT, TP.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thanh Long